

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 11 -ĐÀ NẴNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HSST

Ngày: 16/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Đình Bạ

+ Ông Nguyễn Công Hiền

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Trung – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 11- Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11- Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại Hội Tr xét xử của Toà án nhân dân Khu vực 11- Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Xuân Tr** - Sinh năm: 1999.

+ Nơi cư trú: khu Ph M, xã Đ L, thành phố Đ N.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị Th (*cả 02 còn sống*); bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2024 đến ngày 01/01/2025 chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

2. Những người tham gia tố tụng:

2.1/ Bị cáo: Nguyễn Xuân Tr (*có lai lịch như đã nêu trên*).

2.2/ Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 (Có mặt);

- Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1978 (Có mặt);

+ Cùng nơi cư trú: khu Ph M, xã Đ L, thành phố Đ N.

- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1989 (Vắng mặt);

+ Địa chỉ: thôn Đ Ph, xã Đ L, thành phố Đ N.

- Ông Bùi Văn L, sinh năm 1991 (Vắng mặt);
- + Địa chỉ: thôn A Đ, xã Thu B, thành phố Đ N.
- Ông Hồ Văn T, sinh năm 1993 (Vắng mặt);
- + Địa chỉ: thôn Nhuận S, xã Th B, thành phố Đ N.
- Ông Hồ Quang Tr, sinh năm 1990 (Vắng mặt);
- + Địa chỉ: thôn A Đ, xã Th B, thành phố Đ N.
- Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 2000 (Vắng mặt);
- + Địa chỉ: thôn Q H, xã Đ L, thành phố Đ N.
- Ông Phạm D Ph, sinh năm 1998 (Vắng mặt);
- + Địa chỉ: thôn L Th N, xã Đ B T, thành phố Đ N.
- Ông Đàm Quang Ngh, sinh năm 1993 (Vắng mặt);
- + Địa chỉ: tổ 21, phường CL, thành phố Đ N.
- Ông Trần Thanh D, sinh năm 1992 (Vắng mặt);
- + Địa chỉ: khu Ngh M, xã Đ L, thành phố Đ N.
- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 (Vắng mặt);
- + Địa chỉ: khu Ngh M, xã Đ L, thành phố Đ N.
- Ông Nguyễn Văn Quang N, sinh năm 1996 (Vắng mặt);
- + Địa chỉ: thôn Ngh T, xã Đ L, thành phố Đ N.
- Ông Trần Văn Th, sinh năm: 1976 (Vắng mặt);
- + Địa chỉ: thôn Th A, xã Đ B T, thành phố Đ N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có việc làm ổn định, khoảng cuối tháng 11 năm 2024, Nguyễn Xuân Tr (sinh năm 1999, trú tại: khu Phước Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là khu Phước Mỹ, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng) nảy sinh ý định dùng số tiền cá nhân để mua ma túy về bán cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng ma túy với mục đích kiếm tiền tiêu xài. Qua tìm hiểu, Tr biết đối tượng tên thường gọi là Nghĩa (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số thuê bao 0707.013.711 bán ma túy nên Tr liên lạc mua ma túy 02 lần rồi chia nhỏ bán nhiều lần cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng cuối tháng 11 năm 2024, Tr sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra, bên trong gắn sim số 0796.796.774 và 0352.529.012 liên lạc với Nghĩa qua số thuê bao 0707.013.711 để mua ma túy đá. Nghĩa đồng ý bán ma túy cho Tr với số tiền 2.000.000 đồng và nói Tr đến khu vực trước nhà ông Trần Văn Thanh (sinh năm 1976) thuộc thôn Thanh An, xã Điện Hồng, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Thanh An, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng để giao dịch. Sau khi trao đổi xong, Tr một mình điều khiển xe

mô tô nhãn hiệu Shark, BKS 92H3-8335 (xe này của ông Nguyễn Văn Tình, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị Thắng, sinh năm 1978, là cha, mẹ ruột của Tr mua nhưng chưa sang tên) di chuyển từ chỗ ở của Tr đến điểm hẹn. Đến nơi, Nghĩa đưa trực tiếp gói ma túy cho Tr, Tr đưa tiền mặt cho Nghĩa. Sau đó, Tr mang gói ma túy đến nhà Nguyễn Văn Mỹ (sinh năm 1989, trú tại: thôn Đại Phú, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Đại Phú, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng). Lúc này, Mỹ đi làm, nhà không có ai, cửa không khóa nên Tr tự vào nhà và chia số ma túy vừa mua được thành các gói nhỏ rồi mang bán cho những người cụ thể như sau:

- **Bùi Văn L** (sinh năm 1991, trú tại: thôn A Đông, xã Duy Hoà, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn A Đông, xã Thu Bồn, thành phố Đà Nẵng) 01 lần, cụ thể: trưa ngày 05/12/2024, Lương mượn điện thoại di động của ông Bùi Kỳ (cha ruột, không rõ số thuê bao) liên lạc qua số thuê bao 0352.529.012 của Tr để mua ma túy đá. Tr đồng ý bán ma túy với số tiền 200.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực Công viên thuộc khu Phước Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là khu Phước Mỹ, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng. Khi đến điểm hẹn, Lương đưa tiền mặt cho Tr và nhận gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, Lương mang về nhà cùng với Hồ Văn Tây (sinh năm 1993, trú tại: thôn Nhuận Sơn, xã Duy Phú, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Nhuận Sơn, xã Thu Bồn, thành phố Đà Nẵng) sử dụng trái phép thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên kiểm tra, phát hiện và thu giữ 0,0146gam ma túy loại Methamphetamine.

- **Hồ Văn T** (sinh năm 1993, trú tại: thôn Nhuận Sơn, xã Duy Phú, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Nhuận Sơn, xã Thu Bồn, thành phố Đà Nẵng) 01 lần, cụ thể: cuối tháng 11/2024, Hồ Văn Tây sử dụng số thuê bao 0706.168.979 liên lạc qua số thuê bao 0352.529.012 của Tr để mua ma túy đá. Tr đồng ý bán với số tiền 200.000 đồng, hẹn giao dịch tại Nghĩa trang liệt sỹ xã Đại Nghĩa thuộc thôn Đại Phú, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Đại Phú, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng. Khi đến điểm hẹn, Tây đưa tiền mặt cho Tr và nhận ma túy. Sau đó, Tây mang số ma túy vừa mua được ra phía sau nhà ở sử dụng một mình, không ai hỗ trợ, giúp sức gì.

- **Hồ Quang Tr** (sinh năm 1990, trú tại: thôn A Đông, xã Duy Hoà, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn A Đông, xã Thu Bồn, thành phố Đà Nẵng) 02 lần, cụ thể:

+ Lần 1: sáng ngày 16/12/2024, Trung sử dụng tài khoản zalo “Quang Trung” đăng ký qua số điện thoại 0906.070.090 liên lạc với Tr qua tài khoản zalo “Bút Chì” được đăng ký qua số điện thoại 0796.796.664 của Tr để hỏi mua ma túy. Tr đồng ý bán ma túy với số tiền 200.000 đồng và hẹn giao dịch tại Nghĩa trang liệt sỹ xã Đại Nghĩa thuộc thôn Đại Phú, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Đại Phú, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng. Tr yêu cầu Trung chuyển tiền trước,

Trung sử dụng ví điện tử Momo số 0931994731 của Trung chuyển số tiền 200.000 đồng đến ví điện tử Momo số 0352529012 của Tr.

+ Lần 2: sáng ngày 17/12/2024, Trung tiếp tục liên lạc với Tr qua tài khoản zalo như trên để mua ma túy. Tr đồng ý bán ma túy với số tiền 200.000 đồng và hẹn giao dịch tại địa điểm như lần 1. Đến nơi, Trung đưa tiền mặt cho Tr.

Cả 02 lần trên, Trung đều mang ma túy đến nhà Nguyễn Vũ Quang (*sinh năm 1986, trú tại: thôn Bàn Nam, xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Bàn Nam, xã Thu Bồn, thành phố Đà Nẵng*) để cùng sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên tiến hành kiểm tra, phát hiện.

- **Nguyễn Thanh S** (*sinh năm 2000, trú tại: thôn Quảng Huế, xã Đại An, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng, nay là thôn Quảng Huế, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng*) 01 lần, cụ thể: khoảng 12 giờ ngày 12/12/2024, Sơn sử dụng số thuê bao 0977.456.511 liên lạc qua số thuê bao 0352.529.012 của Tr để mua ma túy. Tr đồng ý bán ma túy với số tiền 950.000 đồng và yêu cầu Sơn chuyển khoản số tiền trên qua số tài khoản 0352529012 thuộc Ngân hàng TMCP Quân đội của Tr đồng thời hẹn giao dịch tại cầu Quang Âm thuộc xã Đại Quang, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là xã Hà Nha, thành phố Đà Nẵng. Sau khi mua được ma túy, Sơn mang ma túy đến phòng số 208 căn hộ Phụng Ngân thuộc thôn La Tháp Tây, xã Duy Hoà, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn La Tháp Tây, xã Thu Bồn, thành phố Đà Nẵng để cùng sử dụng với Huỳnh Thị Liên (*sinh năm 1994, trú tại: khu Nghĩa Phước, thị trấn Ai Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là khu Nghĩa Phước, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng*) thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên kiểm tra, phát hiện và thu giữ 0,04096gam ma túy loại Methamphetamine.

Sau khi bán ma túy cho những người trên, số ma túy còn lại, Tr một mình mang đến Nghĩa địa thuộc thôn Đại Phú, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Đại Phú, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng để sử dụng, không ai hỗ trợ, giúp sức gì. Số tiền có được từ việc bán ma túy, Tr sử dụng hết vào mục đích cá nhân.

Lần thứ hai: khoảng 10 giờ ngày 22/12/2024, Tr liên lạc với Nghĩa qua số thuê bao như trên để mua ma túy. Nghĩa đồng ý bán với số tiền 3.500.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực như lần thứ nhất. Khi đến nơi, Nghĩa đưa trực tiếp gói ma túy cho Tr, Tr đưa tiền mặt cho Nghĩa. Sau đó, Tr đem số ma túy vừa mua được trở về nhà Mỹ (*lúc này, Mỹ đang ngủ trong phòng*) chia thành 21 gói, trong đó: 01 gói ma túy lớn chứa một nửa số lượng ma túy Tr mua của Nghĩa, nửa còn lại, Tr chia thành 18 gói ma túy nhỏ và 02 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu chứa ma túy bên trong. Sau đó, Tr đã bán ma túy cho những người cụ thể như sau:

- **Nguyễn Văn M** (*sinh năm 1989, trú tại: thôn Đại Phú, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Đại Phú, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng*) 01 lần, cụ thể: trưa ngày 22/12/2024, khi Mỹ vừa ngủ dậy, Mỹ biết Tr có sử dụng ma túy nên Mỹ hỏi Tr: “*biết chỗ mô lấy đồ chơi không?*”, nghĩa là biết ai bán ma túy

không. Tr trả lời: “*có đồ đây*”. Sau đó, Tr lấy trong người ra 01 gói ni lông, bên trong chứa ma túy đưa cho Mỹ rồi nói: “*cái 2 đây*”. Mỹ cầm gói ma túy và đưa tiền mặt số tiền 200.000 đồng cho Tr. Sau đó, Tr tiếp tục ngồi chơi tại nhà Mỹ, còn Mỹ rời khỏi nhà đi làm việc. Đến tối cùng ngày, Mỹ lấy gói ma túy mua của Tr một mình sử dụng tại nhà của Mỹ, không ai hỗ trợ, giúp sức gì.

- **Đối tượng tên B** (*không rõ nhân thân, lai lịch*), trú tại: thị trấn Thanh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, nay là xã Thanh Mỹ, thành phố Đà Nẵng) 01 lần, cụ thể: khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/12/2024, Bình liên lạc qua điện thoại (*Tr không nhớ Bình liên lạc với Tr qua số điện thoại nào, không rõ số điện thoại của Bình*) của Tr để hỏi mua ma túy. Tr đồng ý bán 01 gói ma túy lớn (*chứa nửa số ma túy mua từ Nghĩa*) cho Bình với số tiền 2.000.000 đồng, hẹn giao dịch tại đoạn đường Quốc lộ 14B thuộc thôn Nghĩa Tây, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Nghĩa Tây, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng. Đến nơi, Bình đưa tiền mặt cho Tr và nhận ma túy.

- **Phạm Duy Ph** (*sinh năm 1998, trú tại: thôn Lạc Thành Nam, xã Điện Hồng, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Lạc Thành Nam, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng*) 01 lần, cụ thể: tối ngày 22/12/2024, Phương liên lạc qua số thuê bao 0352.529.012 của Tr để mua ma túy. Tr đồng ý bán với số tiền 200.000 đồng, hẹn giao dịch tại khu vực chùa Linh Sơn thuộc xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng. Đến nơi, Phương đưa tiền mặt cho Tr và nhận ma túy. Sau khi mua được ma túy, Phương mang số ma túy trên trở về nhà tại thôn Lạc Thành Nam, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng sử dụng một mình, không ai hỗ trợ, giúp sức gì.

- **Đàm Quang Ngh** (*sinh năm 1993, trú tổ 21, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, nay là tổ 21, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng*) 01 lần, cụ thể: tối ngày 22/12/2024, Nghĩa sử dụng thuê bao 0763.616.151 liên lạc qua số thuê bao 0796.796.774 của Tr để mua ma túy. Tr đồng ý bán với số tiền 300.000 đồng, hẹn giao dịch tại khu vực trước Nghĩa trang thuộc thôn Liên Thuận, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Liên Thuận, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, Nghĩa chuyển số tiền trên qua tài khoản số 0795795800, Ngân hàng Techcombank của Nguyễn Văn Quang Nam. Sau đó, Nghĩa mang số ma túy vừa mua được đến khu vực phía sau Tr tiểu học Nguyễn Đức Thiệu thuộc khu Phước Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là khu Phước Mỹ, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng sử dụng một mình, không ai hỗ trợ, giúp sức gì.

- **Trần Thanh D** (*sinh năm 1992, trú khu Nghĩa Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là khu Nghĩa Mỹ, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng*) 01 lần, cụ thể: tối ngày 22/12/2024, Dũng sử dụng số thuê bao 0898.887.078 liên lạc qua thuê bao 0352.529.012 của Tr để mua ma túy. Tr đồng ý bán ma túy với số tiền 200.000 đồng, hẹn giao dịch tại khu vực thôn Hoà Mỹ, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Hoà Mỹ, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng. Đến

nơi, Dũng không đủ tiền nhưng Tr vẫn đồng ý giao ma túy và nhận trực tiếp số tiền 74.000 đồng.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/12/2024, Nguyễn Văn Tuấn (*sinh năm 1983, trú tại: khu Nghĩa Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là khu Nghĩa Mỹ, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng*) sử dụng số thuê bao 0935.245.554 liên lạc qua thuê bao 0352.529.012 của Tr để mua ma túy. Tr đồng ý bán với số tiền 200.000 đồng, hẹn giao dịch tại đường bê tông khu vực chùa Linh Sơn thuộc thôn Đại Phú, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là thôn Đại Phú, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Tr một mình điều khiển xe 92H3-8335 đến điểm hẹn để bán ma túy cho Tuấn thì bị Tổ công tác Công an huyện Đại Lộc kiểm tra phát hiện trong túi quần của Tr có: 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong: có 14 túi ni lông trong suốt, loại túi zip và 02 đoạn ống hút trong suốt, đều chứa chất ma túy loại: Methamphetamine. Tổ công tác tiến hành thử test nhanh chất ma túy trong người Tr cho kết quả: dương tính với chất ma túy loại: Methamphetamine; đồng thời lập biên bản, tạm giữ tang vật, phương tiện liên quan và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận giám định số: 2811/KL-KTHS, ngày 27/12/2024 của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng, kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong 12 túi ni lông trong suốt, loại túi zip, kích thước (1,5x2,5)cm; 01 túi ni lông trong suốt, loại túi zip, kích thước (2,5x3,0)cm; 01 túi ni lông trong suốt, loại túi zip, kích thước (8,0x5,0)cm; 02 đoạn ống hút trong suốt được hàn kín, kích thước (4,0x1,0)cm đều là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 5,59 gam.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSKV11 ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Tr về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, qua phần tranh tụng công khai đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- + Xử phạt: Nguyễn Xuân Tr từ 08 (tám) năm đến 10 (mười) năm tù.
- + Phạt bổ sung Nguyễn Xuân Tr từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 2811/KL-KTHS của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (8x4x4)cm; 01 bát lửa ga bằng nhựa, màu vàng, đã qua sử dụng; sim số 0796.796.774; 0352.529.012 và sim số 0935.245.554.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra, số seri R5CT614BCKW, số IMEI: 350962379555599, số IMEI

(Esim): 352057499555591; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus, màu hồng, số máy MQ9F2LL/A, số seri DX3YH0W8JCM1 của Nguyễn Văn Tuấn.

- Buộc Nguyễn Xuân Tr phải nộp lại số tiền 4.524.000 đồng do bán ma túy mà có để sung công quỹ nhà nước;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Tr 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Pixel 7, số IMEI 1: 358766660343884, số IMEI 2: 358766660343892, bên trong gắn sim số 0795.795.800 do không liên quan trong vụ án.

Bị cáo đồng ý với Cáo trạng truy tố và Luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội công khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong cùng ngày 23/12/2024; Kết luận giám định số 2811/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và tang vật được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, qua tranh luận công khai, bị cáo đồng ý với lời luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng. Do đó, HĐXX có đầy đủ cơ sở để kết luận: Khoảng cuối tháng 11 năm 2024 đến ngày 23/12/2024, do không có việc làm ổn định, Nguyễn Xuân Tr đã dùng tiền cá nhân mua ma túy 02 lần với tổng số tiền là 5.500.000 đồng từ đối tượng tên Nghĩa (*không rõ lai lịch*) tại khu vực thôn Thanh An, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng để bán cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng ma túy. Cụ thể, Tr đã bán 10 lần ma túy cho 09 đối tượng gồm: Bùi Văn Lương, Hồ Văn Tây, Hồ Quang Trung, Nguyễn Thành Sơn, Nguyễn Văn Mỹ, Phạm Duy Phương, Đàm Quang Nghĩa, Trần Thanh Dũng và 01 người đàn ông tên Bình (*không rõ lai lịch*) với tổng số tiền là 4.524.000 đồng. Số lượng ma túy mà Tr đã bán bị thu giữ là 5,64556gam ma túy loại Methamphetamine (*trong đó: thu giữ của Lương là 0,0146gam, của Sơn là 0,04096gam và của Tr là 5,59gam*). Hành vi nêu trên của Nguyễn Xuân Tr đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

HĐXX xét hành vi, tính chất của vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Tệ nạn nghiện ma túy đã và đang là mối hiểm họa của toàn xã hội, bởi ma túy không chỉ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe về thể chất, tinh thần, làm nảy sinh những hành vi, lối sống thiếu kiểm soát đối với người sử dụng. Đồng thời là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, biết rõ tác hại của ma túy cũng như sự trừng trị nghiêm khắc của pháp luật đối với loại tội phạm này. Bị cáo là người sử dụng ma túy, để có tiền phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã liều lĩnh thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Trong vụ án này, bị cáo mua bán nhiều lần nên phạm tội thuộc Tr hợp phạm tội 02 lần trở lên, khi khám xét Cơ quan điều tra đã thu trực tiếp của bị cáo khối lượng 5,59 gam ma túy loại Methamphetamine. Do đó, bị cáo phạm tội theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp trong thời gian qua.

Tuy nhiên, xét thấy khi vụ án bị phát hiện và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận thấy được sai phạm của mình. Cha bị cáo hiện đang bị bệnh hiểm nghèo. Bị cáo có thời gian tham gia lực lượng dân quân tự vệ; từ trước đến nay không có vi phạm pháp luật. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, HĐXX có xem xét để nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

[4] Từ những phân tích và nhận định như trên, cho thấy Cáo trạng truy tố của VKSND khu vực 11 - Đà Nẵng đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị của kiểm sát viên tham gia phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ 01 phong bì niêm phong số 2811/KL-KTHS của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (8x4x4)cm; 01 bật lửa ga bằng nhựa, màu vàng, đã qua sử dụng; sim số 0796.796.774; 0352.529.012 và sim số 0935.245.554. Đây là các công cụ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra, số seri R5CT614BCKW, số IMEI: 350962379555599, số IMEI (Esim): 352057499555591 bị cáo sử dụng trong quá trình mua bán trái phép chất ma túy; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus, màu hồng, số máy MQ9F2LL/A, số seri

DX3YH0W8JCM1 của Nguyễn Văn Tuấn sử dụng liên hệ mua ma túy nên tuyên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Pixel 7, số IMEI 1: 358766660343884, số IMEI 2: 358766660343892, bên trong gắn sim số 0795.795.800 không liên quan đến vụ án nên tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Tr.

(Hiện các vật chứng trên được lưu giữ tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 11- Đà Nẵng đang lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2025).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Shark, BKS 92H3-8335, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³, số loại: VVB, màu sơn: nâu, số máy: VMVVBAD001797, số khung: RLGBA12AD9D001797, dung tích xi lanh: 124 cm³ chưa rõ chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra xử lý nên HĐXX không đề cập.

- Về tiền thu lợi bất chính: Quá trình mua bán trái phép chất ma túy, Nguyễn Xuân Tr đã bán được với số tiền 4.524.000 đồng nên buộc bị cáo Nguyễn Xuân Tr phải nộp để sung công quỹ nhà nước.

[6] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với thanh niên tên “Nghĩa” đã bán ma túy cho Nguyễn Xuân Tr, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Đà Nẵng không có cơ sở để xử lý.

- Đối với Trần Văn Thanh, quá trình điều tra xác định việc mua bán ma túy giữa Tr và người đàn ông tên “Nghĩa”, ông Thanh không quen biết cũng như không có mối quan hệ gì với Tr và người đàn ông tên “Nghĩa” nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Đà Nẵng không có cơ sở để xử lý.

- Đối với người đàn ông tên “Bình” là người mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Đà Nẵng không có cơ sở để xử lý.

- Đối với Nguyễn Văn Quang Nam, quá trình điều tra xác định Tr và Nam có mối quan hệ bạn bè, do CCCD của Tr hết hạn, không thể giao dịch nên quá trình Tr nhờ Nam nhận tiền qua tài khoản ngân hàng OCB số 0190105252525252 và tài khoản ngân hàng Techcombank số 0795795800 của Nam, Nam không biết về việc số tiền mua bán ma túy trên nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý.

- Đối với Nguyễn Văn Mỹ, quá trình điều tra xác định Tr và Mỹ có mối quan hệ bạn bè, thời điểm Tr mang ma túy đến và phân chia ma túy tại nhà của Mỹ, cửa không khóa; Mỹ không biết, không hỗ trợ, giúp sức gì cho Tr. Mặt khác, Mỹ đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nguồn gốc ma túy sử dụng là mua của Tr. Quá trình điều tra, Mỹ thành khẩn khai báo, do đó, Cơ quan CSĐT xét thấy hành vi của Nguyễn Văn Mỹ không đủ yếu tố cấu thành tội “*Không tố giác tội phạm*” quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

- Đối với Bùi Văn Lương và Hồ Văn Tây có hành vi mua ma túy của Tr để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 19/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 136, Quyết định khởi tố bị can số 200, 201 đối với Bùi Văn Lương và Hồ Văn Tây về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Đối với Hồ Quang Trung có hành vi mua ma túy của Tr để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 137, Quyết định khởi tố bị can số 207 đối với Hồ Quang Trung về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Đối với Nguyễn Thanh Sơn có hành vi mua ma túy của Tr để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 29/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 141, Quyết định khởi tố bị can số 218 đối với Nguyễn Thanh Sơn về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 và khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Đối với Phạm Duy Phương, Đàm Quang Nghĩa, Trần Thanh Dũng, Nguyễn Văn Tuấn là những người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nguồn gốc ma túy là mua của Tr. Quá trình điều tra, Phương, Nghĩa, Dũng và Tuấn đều thành khẩn khai báo. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an TP. Đà Nẵng xét thấy hành vi của Phạm Duy Phương, Đàm Quang Nghĩa, Trần Thanh Dũng và Nguyễn Văn Tuấn không đủ yếu tố cấu thành tội “*Không tố giác tội phạm*” quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Đối với hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” của Nguyễn Xuân Tr, Phạm Duy Phương, Đàm Quang Nghĩa, Trần Thanh Dũng, Nguyễn Văn Tuấn: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng chuyển hồ sơ đến Phòng PC04 - Công an thành phố Đà Nẵng để xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi “*Điều khiển xe mô tô mà trong cơ thể có chất ma túy*” của bị cáo Nguyễn Xuân Tr: Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ đến Phòng PC08 - Công an thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Xuân Tr về hành vi “*Điều khiển xe mô tô mà trong cơ thể có chất ma túy*” theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Shark, màu nâu, BKS 92H3-8335 được bị can Tr sử dụng để bán ma túy: quá trình điều tra, theo lời khai của ông Nguyễn Văn Tình và bà Bùi Thị Thắng, xe mô tô trên được ông Tình, bà Thắng mua của một người phụ nữ tên Huệ ở thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay là xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên, khi mua viết giấy tay, thời gian đã lâu

nên không nhớ mua khi nào và giấy viết tay nay đã bị thất lạc. Mặt khác, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tra cứu người đứng tên trên giấy đăng ký xe là Nguyễn Thị Kim Huệ, sinh ngày 04/12/1986, trú tại: khu 2, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc nhưng người này khai nhận chưa từng đăng ký, quản lý đối với xe mô tô có đặc điểm nêu trên. Khi Tr sử dụng xe mô tô trên thực hiện hành vi phạm tội thì ông Tình, bà Thắng không biết nên không có cơ sở xử lý về hình sự. Riêng đối với vật chứng là xe BKS 92H3-8335, do chưa xác định rõ nguồn gốc nên cần tách ra để Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Đối với tài khoản ngân hàng số 0795795800 được mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – Techcombank và tài khoản ngân hàng số 0352529012 được mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội – MB Bank. Cơ quan CSĐT và Viện KSND khu vực 11 – Đà Nẵng đã yêu cầu cung cấp chứng cứ, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử có liên quan đến vụ án nhưng chưa nhận được Công văn trả lời.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- **Áp dụng:** Điều b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

- **Xử phạt:** Nguyễn Xuân Tr 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ 23/12/2024.

+ **Về hình phạt bổ sung:** Phạt bổ sung Nguyễn Xuân Tr số tiền 10.000.000 đồng.

- **Về tiền thu lợi bất chính:** Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Tr phải nộp số tiền 4.524.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

- **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 2811/KL-KTHS của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (8x4x4)cm; 01 bật lửa ga bằng nhựa, màu vàng, đã qua sử dụng; sim số 0796.796.774; 0352.529.012 và sim số 0935.245.554.

+ Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 Ultra, số seri R5CT614BCKW, số IMEI: 350962379555599, số IMEI (Esim): 352057499555591; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus, màu hồng, số máy MQ9F2LL/A, số seri DX3YH0W8JCM1.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Tr 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Pixel 7, số IMEI 1: 358766660343884, số IMEI 2: 358766660343892, bên trong gắn sim số 0795.795.800. (*Hiện các vật chứng trên được lưu giữ tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 11- Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2025*).

- **Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Tr phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 11- Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo và những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lộc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA